

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - GIA LAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 85/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 19/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Võ Thị Kim T, sinh ngày 09/10/1990; số định danh cá nhân: 051190004526; địa chỉ: Làng K, xã A, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Lê Đình Hoàng P, sinh ngày 19/6/1986; số định danh cá nhân: 079086021572; địa chỉ: 6, Phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Kim T và anh Lê Đình Hoàng P tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là B, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình chung sống đến nay thì anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình hoà giải nhưng không hàn gắn được. Hiện tại, anh chị đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn thương yêu nhau, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên cả cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Gia Lai công nhận thuận tình ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh chị, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn của anh chị là thực sự tự nguyện.

[2] Về nuôi con, chia tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị Kim T và anh Lê Đình Hoàng P không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề này.

[3] Về lệ phí Tòa án: Chị Võ Thị Kim T và anh Lê Đình Hoàng P thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Kim T và anh Lê Đình Hoàng P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) hết hiệu lực kể từ ngày 05/02/2026.

- Về nuôi con, chia tài sản chung, nợ chung: Chị Võ Thị Kim T và anh Lê Đình Hoàng P không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề này.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Võ Thị Kim T và anh Lê Đình Hoàng P mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí Tòa án nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị Võ Thị Kim T và anh Lê Đình Hoàng P đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000961 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 11 - Gia Lai;
- PTHADS Khu vực 11 - Gia Lai;
- UBND phường Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: HSVA, VT-LT, CGQ.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Nay Lu Vinh